TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 209/2025/HNGĐ-ST
Ngày 05-12-2025
V/v: "Ly hôn, nuôi con chung giữa chị Á và anh T"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 –NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đê.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc Á, sinh năm 1997. Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay: Thôn A, xã H, tỉnh Ninh Bình;

Bị đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, xã H, tỉnh Ninh Bình.

(Chị Á, anh T đều xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15-10-2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc Á trình bày:

Chị Trần Thị Ngọc Á và anh Đinh Văn T đăng ký kết hôn ngày 30-3-2021 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định cũ (nay là xã H, tỉnh Ninh Bình) trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ anh T ở xã H, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xích mích trong cuộc sống hàng ngày. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh T không có sự sẻ chia, yêu thương giành cho chị Á. Do đó, vợ chồng đã nhiều lần cãi nhau và sống ly thân. Tháng

5/2025, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, chị Á đã về nhà ngoại ở, vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm đối với nhau từ đó cho đến nay. Nay chị Á nhận thấy tình cảm của chị đối với anh T không còn nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Á và anh T có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng Q, sinh ngày 04-4-2022. Hiện nay cháu Q đang ở cả với hai bên vợ chồng. Khi ly hôn, chị Á nhất trí để con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên, chị không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T, hai bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Á và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại bản tự khai và quá trình giải quyết tại Toà án, bị đơn anh Đinh Văn T trình bày:*

Anh xác nhận lời khai của chị Á về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, thời gian sống ly thân như chị Á trình bày là đúng. Theo anh T, trong thời gian vợ chồng chung sống thường bất đồng quan điểm nên hay xảy ra tranh cãi trong cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên, anh nhận thấy vợ chồng cũng chưa thực sự mâu thuẫn căng thẳng nên anh không nhất trí ly hôn. Anh T mong muốn chị Á suy nghĩ lại vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con còn nhỏ.

Về con chung: Anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung đúng như chị Á trình bày. Trường hợp chị Á cương quyết xin ly hôn thì anh T nhận nuôi con và không yêu cầu chị Á cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh T thống nhất với lời khai của chị Á nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc Á và bị đơn anh Đinh Văn T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Á, anh T là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Ngọc Á và anh Đinh Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định cũ (nay là xã H, tỉnh Ninh Bình) đăng ký kết hôn vào ngày 30-3-2021. Trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, không được hòa thuận và đã sống ly thân từ tháng 5/2025 cho đến nay.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Á đối với anh T thì thấy: Mặc dù anh T không nhất trí ly hôn nhưng xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Á và anh T xuất phát từ tính cách, lối sống của hai người không hợp nhau nên thường xảy ra tranh cãi, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2025 đến nay nhưng cả hai bên đều không có biện pháp hàn gắn tình cảm. Xét mâu thuẫn giữa chị Á và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Á đối với anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Á, anh T đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đinh Hoàng Q, sinh ngày 04-4-2022. Trường hợp Toà án xử cho ly hôn thì chị Á, anh T đã thống nhất thoả thuận anh T trực tiếp nuôi con và chị Á không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét điều kiện hoàn cảnh hiện nay và nguyện vọng của hai bên thì thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân thì con chung đều ở với cả hai bên chị Á và anh T, điều này thể hiện hai bên đều luôn có trách nhiệm chăm sóc con chung. Do đó, để đảm bảo sự phát triển mọi mặt của con chung nên giao cháu Q cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Do anh T không yêu cầu chị Á phải cấp dưỡng nuôi con nên về nghĩa vụ cấp dưỡng không đặt ra giải quyết là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Hai bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Á, anh T đều xác nhận vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Ngọc Á phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc Á và anh Đinh Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Hoàng Q, sinh ngày 04-4-2022 cho anh Đinh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Chị Trần Thị Ngọc Á không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T, hai bên có mọi quyền, nghĩa vụ đối với con chung.

Nghĩa vụ bàn giao: Do cháu Q đang ở cùng với anh T nên hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ giao con cho nhau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc chị Trần Thị Ngọc Á phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0001895 ngày 17-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị Á đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh+ khu vực;
- Phòng THADS khu vực 11 – Ninh Bình;
- UBND xã Hải Anh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng